

TOÀ ÁN ND HUYỆN YÊN THẾ
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 11/2018/HS-ST

Ngày 23/5/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hữu Luyện

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 23/5/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 08/5/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2018/HSST-QĐ ngày 17/5/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lý Văn T, sinh năm 1978; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Nơi đăng ký hộ khẩu và chỗ ở: Thôn TT, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: thợ cắt tóc; Văn hoá: 7/12;

Bố: Lý Ngọc T, sinh năm 1959;

Mẹ: Nguyễn Thị B, sinh năm 1958;

Vợ: Đào Thị N, sinh năm 1979;

Con: Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2004;

Gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Chưa có;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/4/2018 đến ngày 14/4/2018. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: NL, xã LG, TY, Bắc Giang;

2. Đàm Văn T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TT, TT, YT, Bắc Giang.

3. Long Văn Y, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: HL, AT, YT, Bắc Giang.

4. Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 (Vắng mặt)

Địa chỉ: DB, AT, YT, Bắc Giang.

5. Trần Xuân C, sinh năm 1943 (Vắng mặt)

Địa chỉ: AT, A T, Y T, Bắc Giang.

6. Lăng Văn G, sinh năm 1986 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TT, TT, YT, Bắc Giang.

7. Hà Văn V, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: RC, TT, Y, Bắc Giang.

8. Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 (Vắng mặt)

Địa chỉ: TT, TT, YT, Bắc Giang..

- Người làm chứng:

Anh Nông Văn T, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Chỗ ở: HL, xã AT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 11/4/2018, Lý Văn T, sinh năm 1978 ở Thôn TT, xã TT, huyện YT, tỉnh Bắc Giang đang ở nhà thì anh Nông Văn Thương, sinh năm 1978 ở thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng, huyện Yên Thế đến nhà T để cắt tóc (T làm nghề cắt tóc tại nhà). Khoảng 05 phút sau, Nguyễn Văn V đến nhà gặp T và đặt vấn đề mua các số lô, số đề thì T đồng ý. T đã bán cho Vinh các số lô, số đề gồm: Các số lô: Số 22 là 50 điểm; Số 64 là 50 điểm; Số 46 là 100 điểm (mỗi điểm lô T bán cho Vinh với giá tiền là 23.000 đồng) (*hai mươi ba nghìn đồng*). Các số đề: Số 37, 73 mỗi số là 50.000đồng (*năm mươi nghìn đồng*); Số 18, 81 mỗi số là 20.000đồng (*hai mươi nghìn đồng*); T dùng bút bi ghi các số lô, số đề bán cho Vinh vào một mảnh giấy nhỏ (cáp đề) rồi đưa cho Vinh, Vinh trả cho T tổng số tiền mua các số lô, số đề trên là 4.740.000đồng (*bốn triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng*). Sau khi Vinh mua số lô, số đề của T xong thì có Đàm Văn T, sinh năm 1991 ở Thôn TT, xã TT, huyện YT đến và hỏi mua số đề. T đồng ý bán cho Tùng số đề đặc biệt 56 là 10.000đồng (*mười nghìn đồng*); Số đề nhất to 56 là 10.000đồng (*mười nghìn đồng*). Tùng trả cho T tổng số tiền mua các số đề trên là 20.000đồng (*hai mươi nghìn đồng*) rồi đi về. Cùng lúc đó thì tổ công tác Công an huyện Yên Thế phát hiện bắt quả tang, tạm giữ các vật chứng gồm:

Tạm giữ trong túi quần sau bên phải của T số tiền 2.100.000đồng (*hai triệu một trăm nghìn đồng*); Tạm giữ trong túi quần sau bên trái của T 6.307.000đồng (*sáu triệu ba trăm linh bảy nghìn đồng*); Tạm giữ trong túi quần phía trước bên trái của T 01(một) tờ giấy có ghi chữ và các con số; Tạm giữ trong túi quần phía trước bên phải của T 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng Sam Sung có số IMEI 1: 357623080506148/01; số IMEI 2: 357624080506146/01; T tại tay trái Nguyễn Văn V 01 tờ cáp có một mặt ghi các con số. Tiến hành khám xét tại nhà Lý Văn T không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết trên các tài liệu thu giữ của T. Tại Kết luận giám định số 496/KL-PC54 ngày 13/4/2018 của Phòng kỹ Tật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết, chữ số trên các tài liệu cần giám định kí hiệu từ A1 đến A2 so với chữ viết, chữ số của Lý Văn T trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M12 là do cùng một người viết ra.

Quá trình điều tra làm rõ: Lý Văn T không có hợp đồng bán vé xổ số. T trực tiếp đánh bạc với các đối tượng dưới hình thức bán số lô, số đề. Phương thức phạm tội là: Khi có người mua số lô, số đề với số tiền lớn thì T ghi vào một tờ giấy nhỏ (cáp đề) và đưa cho người mua, nếu người mua số lô, số đề ít tiền mà quen biết thì T không đưa cáp đề. Tất cả các số lô, số đề khách mua, T đều ghi riêng vào một tờ giấy khác (bảng đề) để theo dõi. Trên mỗi tờ giấy nhỏ (cáp đề) có ghi các số lô, số đề bằng các kí hiệu riêng. Cách thức được Ta là: Căn cứ kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày để tính thắng, Ta. Nếu người mua số lô, số đề trúng thì T phải trả tiền trúng thưởng cho người mua theo tỷ lệ: Số đề đặc biệt và số đề nhất to là 01 (một) ăn 80 lần. Tức là người mua bỏ ra 1.000 đồng (*một nghìn đồng*), nếu trúng thưởng thì T phải trả cho người mua số tiền là 80.000đồng (*tám mươi nghìn đồng*). Đối với số đề ba càng là 01(một) ăn 400 lần, tức là người mua bỏ ra 1.000đồng (*một nghìn đồng*) nếu trúng thưởng thì T phải trả cho người mua số tiền là 400.000đồng (*bốn trăm nghìn đồng*). Nếu người mua 01 điểm số lô mà trúng thưởng thì T phải trả cho người mua số tiền 80.000đồng (*tám mươi nghìn đồng*), nếu một số lô trùng nhiều lần trên các giải thì nhận được tối đa là 03 lần (ba nháy). Một điểm lô tương ứng với số tiền là 23.000đồng (*hai mươi ba nghìn đồng*). Nếu người mua các số lô, số đề không trúng thưởng thì T được toàn bộ số tiền người mua đã bỏ ra mua các số lô, số đề đó.

Trước khi bị bắt quả tang, trong buổi chiều ngày 11/4/2018, T còn đánh bạc dưới hình thức ghi bán các số lô, số đề cho các đối tượng gồm: Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 ở Thôn TT, xã TT, huyện YT các số lô, số đề gồm: Số đề đặc biệt 25 là 20.000đồng (*hai mươi nghìn đồng*); Số đề đặc biệt 02 là 15.000đồng

(mười năm nghìn đồng); Số đề nhất to 02 là 10.000đồng (mười nghìn đồng); Số đề nhất to 25 là 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng); Số lô 25 là 10 điểm; Số lô 02 là 10 điểm (mỗi điểm T bán giá là 23.000 đồng). Tổng số tiền T bán các số lô, số đề cho Sáu được 525.000đồng (năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng). T bán cho Lăng Văn G, sinh năm 1986 ở Thôn TT, xã TT, huyện YT các số lô, số đề gồm: Số lô 78, 03, 30 mỗi số 10 điểm (mỗi điểm lô T bán giá 23.000 đồng); Số đề đặc biệt 32 là 100.000đồng (một trăm nghìn đồng); Số đề đặc biệt 23 là 10.000đồng (mười nghìn đồng); Số đề nhất to 23, 32 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng); Số đề ba càng 432 là 10.000đồng (mười nghìn đồng). Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho Gừng được 830.000đồng (tám trăm ba mươi nghìn đồng); T bán cho Trần Xuân C, sinh năm 1943 ở thôn An Thành, xã An Thượng, huyện Yên Thế các số đề gồm: Số đề đặc biệt 69, 96 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng); Số đề nhất to 96 là 5.000đồng (năm nghìn đồng). Tổng số tiền T bán số đề cho Chí được 25.000đồng (hai mươi năm nghìn đồng); T bán cho Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 ở thôn Đồng Bục, xã An Thượng, huyện Yên Thế các số đề gồm: Số đề đặc biệt 52, 10 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng). Tổng số tiền T bán số đề cho Thủy là 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng); T bán cho Long Văn Y, sinh năm 1986 ở thôn Hồng Lĩnh, xã An Thượng, huyện Yên Thế các số lô, số đề gồm: Số lô 79, 10 mỗi số là 10 điểm; Số đề đặc biệt 60, 06 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng); Số đề nhất to 60, 06 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng). Tổng số tiền T bán các số lô, số đề cho Yên được 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng); T bán cho Hà Văn V, sinh năm 1982 ở thôn Rừng Chiềng, xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế các số đề gồm: Số đề đặc biệt 19, 91, 18 mỗi số là 10.000đồng (mười nghìn đồng); số đề đặc biệt 81 là 50.000đồng (năm mươi nghìn đồng); Số đề đặc biệt 95 là 20.000đồng (hai mươi nghìn đồng). Tổng số tiền T bán các số đề cho Vương được 100.000đồng (một trăm nghìn đồng); T bán các số lô, số đề cho một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi, T không biết tên, địa chỉ các số lô, số đề gồm: Số lô 88 là 02 điểm; Số đề nhất to 16, 52 mỗi số là 30.000đồng (ba mươi nghìn đồng); Số đề đặc biệt 48 là 5.000đồng (năm nghìn đồng). Tổng số tiền T bán số đề cho người đàn ông lạ mặt được 111.000đồng (một trăm mười một nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Lý Văn T còn khai nhận trước ngày 11/4/2018, T đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho một số đối tượng nhưng T không biết tên, địa chỉ được số tiền khoảng 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng). Ngày 20/4/2018, Lý Văn T đã tự nguyện giao nộp 500.000đồng (năm trăm nghìn đồng) cho Cơ quan điều tra. Lý Văn T cũng đã giao nộp 01 bút bi mực đen, trên thân bút có ghi số và chữ 0.5F-03/VN là chiếc bút T sử dụng ghi bán số lô, số đề cho khách ngày 11/4/2018.

Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ -KSĐT ngày 07/ 5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế truy tố bị cáo Lý Văn T tội “Đánh bạc ” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng nêu.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lý Văn T phạm tội “Đánh bạc”, Áp dụng khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; Điểm s, điểm i, khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 331; Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, phạt bị cáo Lý Văn T 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách thách từ 12 đến 18 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Thế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã hoàn toàn khai nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với, lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra T thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 11/4/2018, Lý Văn T có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô đề ch một số đối tượng, tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 6.871.000đồng (*sáu triệu tám trăm bảy mươi một nghìn đồng*)

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo T đủ độ tuổi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nên đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc". Như vậy Quyết định truy tố: 01/QĐ -KSĐT ngày 07/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố Lý Văn T về tội “Đánh bạc”

theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trật tự công cộng, đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến hậu quả nghiêm trọng khác như gây thương tích, trộm cắp... Gây mất trật tự xã hội, gây bất bình trong dư luận quần chúng. Do đó phải bắt bị cáo chịu mức hình phạt nhất định tương xứng với hành vi phạm tội để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hứa sửa chữa; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự

[4] Từ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên, Hội đồng xét xử thấy:

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người lao động lương thiện có nhân thân tốt lần đầu phạm tội Tội trường hợp ít nghiêm trọng có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nơi cư trú rõ ràng nên khi lượng hình xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo Tộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với số tiền 6.871.000đồng (*sáu triệu tám trăm bảy mươi một nghìn đồng*) là tiền T bán số lô, số đề cho các đối tượng có được trong ngày 11/4/2018 và số tiền 500.000đồng (*năm trăm nghìn đồng*) bị cáo đánh bạc trong những ngày trước do vậy cần tịch T sung công quỹ nhà nước. Còn số tiền 1.536.000đồng (*một triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung là tài sản của T không liên quan đến hành vi đánh bạc nên cần trả lại bị cáo. 01 bút bi mực đen trên thân bút có ghi số và chữ 0.5FO-03/VN không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên Hội đồng xét xử miễn không áp dụng.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

[9] Đối với hành vi đánh bạc (bán số lô, số đề) cho một số đối tượng trước ngày 11/4/2018, của Lý Văn T xét tính chất, mức độ chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Yên Thế đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Hành vi của Nguyễn Văn V, Đàm Văn T, Nguyễn Văn S, Lãng Văn G, Trần Xuân C, Nguyễn Văn T, Long Văn Y, Hà Văn V đã đánh bạc (mua số lô, số đề của T) chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Yên Thế ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng này.

Một số đối tượng mua số lô, số đề của T trước ngày 11/4/2018 và một người đàn ông lạ mặt khoảng 40 tuổi mua số lô, số đề của T ngày 11/4/2018. Do T không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

Hội đồng xét xử thấy đúng luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 321; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 khoản 2 Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 331; Điều 333, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Xử phạt:

Lý Văn T 06 tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo T cho UBND xã Tiến Thắng, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định Khoản 1, Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 7.371.000đ. Trả lại Lý Văn T số tiền 1.536.000đồng (*một triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màn hình cảm ứng có số IMEI 1: 357623080506148/01 số IMEI 2: 357624080506146/01.

Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi mực đen trên thân bút có ghi số và chữ 0.5FO-03/VN.

+ **Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ, Điều 12, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý Văn T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Bắc Giang;
- Viện Kiểm Sát ND tỉnh Bắc Giang ;
- Viện Kiểm Sát ND huyện Yên Thế ;
- Công an huyện Yên Thế;
- Chi cục thi hành án DS huyện;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phạm Hữu Luyện